

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ĐẠI HOÀNG PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ĐẠI HOÀNG PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DAI HOANG PHAT INVESTMENT TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107872130

3. Ngày thành lập: 02/06/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà số 5, ngõ 102 đường Hoàng Công Chất, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 091681316

Fax:

Email: daovanhoi1245@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
2.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
3.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
4.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
5.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
6.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
7.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
8.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
9.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
13.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
14.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất thuốc các loại; Sản xuất hóa dược và dược liệu;	2100

15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...	4669
16.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
17.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: dịch vụ thiết kế đồ thị; hoạt động trang trí nội thất	7410
19.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
20.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô; Cho thuê xe có động cơ khác	7710
21.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;	7730
22.	Bán buôn tổng hợp	4690
23.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
24.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về công nghệ khác; Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý; tư vấn chuyển giao công nghệ	7490
25.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng, công nghiệp; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
27.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
28.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
29.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
30.	Xây dựng nhà các loại	4100
31.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: hoạt động tư vấn đầu tư; Các dịch vụ ủy thác trên cơ sở phí và hợp đồng	6619(Chính)
32.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
33.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế;	4649
35.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
36.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

37.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
38.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
39.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
40.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
41.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
42.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
43.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
44.	Bán buôn thực phẩm	4632
45.	Phá dỡ	4311
46.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
47.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
48.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
49.	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt hệ thống thiết bị viễn thông	4220
50.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
51.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
52.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810

6. Vốn điều lệ: 100.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN XUÂN MẠNH	Số 5, Ngõ 102, Tổ 11, Đường Hoàng Công Chất, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.000.000	40.000.000.000	40,000	013155316	
			Tổng số	4.000.000	40.000.000.000	40,000		

2	ĐÀO VĂN HỖI	Số 17 hẻm 34/56/57 phố Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000.0 00	30.000.000.000	30,000	0370670000 06	
			Tổng số	3.000.0 00	30.000.000.000	30,000		
3	TRẦN VIẾT SINH	Thôn An Trụ, Xã An Thịnh, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000.0 00	30.000.000.000	30,000	125246619	
			Tổng số	3.000.0 00	30.000.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN VIẾT SINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 15/12/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 125246619

Ngày cấp: 06/10/2003

Nơi cấp: Công an Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn An Trụ, Xã An Thịnh, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 410, nhà Nơ 8, khu đô thị mới Pháp Vân, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội